

Hà Nội, ngày 27 tháng 2 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Điều khoản tham chiếu, Hồ sơ mời chào giá cạnh tranh và Dự toán Gói thầu RFQ-07 (Hoạt động 1.3.2.1) thuộc Dự án “Tăng cường trợ giúp pháp lý cho người nghèo và đối tượng yếu thế” do Ngân hàng Thế giới tài trợ từ nguồn hỗ trợ của Quỹ Phát triển xã hội Nhật Bản

GIÁM ĐỐC BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN CHUYÊN TRÁCH BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 114/2021/NĐ-CP ngày 16/12/2021 của Chính phủ quy định về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài (được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Nghị định số 20/2023/NĐ-CP ngày 04/05/2023);

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quy chế Đấu thầu mua sắm dành cho Bên vay vốn tài trợ dự án đầu tư của Ngân hàng Thế giới (Ấn bản lần thứ 4, tháng 11/2020);

Căn cứ Quyết định số 496/QĐ-BTP ngày 31/03/2022 của Bộ Tư pháp ban hành Quy định về phân cấp, ủy quyền quản lý tài chính, tài sản công, mua sắm hàng hóa, dịch vụ, đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin và đầu tư công của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 1927/QĐ-BTP ngày 25/07/2013 của Bộ Tư pháp về việc thành lập Ban Quản lý dự án chuyên trách của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Hiệp định viện trợ không hoàn lại kèm theo Bảng Chi phí Dự án “Tăng cường trợ giúp pháp lý cho người nghèo và đối tượng yếu thế”;

Căn cứ Quyết định số 68/QĐ-BTP ngày 17/01/2022 của Bộ Tư pháp về việc phê duyệt Văn kiện Dự án “Tăng cường trợ giúp pháp lý cho người nghèo và đối tượng yếu thế”;

Căn cứ Kế hoạch đấu thầu năm 2023 của Dự án “Tăng cường trợ giúp pháp lý cho người nghèo và đối tượng yếu thế” do Bộ trưởng Bộ Tư pháp phê duyệt tại Quyết định số 750/QĐ-BTP ngày 19/5/2023;

Căn cứ Quyết định số 2090/QĐ-BTP ngày 06/11/2024 của Bộ Tư pháp về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đấu thầu năm 2023 và 2024 của Dự án “Tăng cường trợ giúp pháp lý cho người nghèo và đối tượng yếu thế”;

Căn cứ Công văn số 107/CTGPL-TC&QLCL ngày 18/2/2025 của Cục Trợ giúp pháp lý về thực hiện gói thầu RFQ-07 thuộc Dự án “Tăng cường trợ giúp pháp lý cho người nghèo và đối tượng yếu thế” do Ngân hàng Thế giới tài trợ từ nguồn hỗ trợ của Quỹ Phát triển xã hội Nhật Bản;

Trên cơ sở Báo cáo thẩm định số 13/BCTĐ-TTĐ-BQLDACT ngày 26/2/2025 của Tổ thẩm định Dự án WB về Điều khoản tham chiếu, Dự toán chi tiết, và Hồ sơ mời chào giá cạnh tranh của Gói thầu RFQ-07;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Điều khoản tham chiếu, Hồ sơ mời chào giá cạnh tranh và Dự toán Gói thầu RFQ-07 (Hoạt động 1.3.2.1): Xây dựng tài liệu truyền thông (ví dụ như dưới hình thức: tờ rơi, tờ gấp, videos, đồ họa thông tin, băng tiếng dân tộc thiểu số,...) phục vụ tập huấn và tuyên truyền thuộc Dự án “Tăng cường trợ giúp pháp lý cho người nghèo và đối tượng yếu thế” do Ngân hàng Thế giới tài trợ từ nguồn hỗ trợ của Quỹ Phát triển xã hội Nhật Bản, với các nội dung như sau:

- Điều khoản tham chiếu (Chi tiết tại Phụ lục 1).
- Hồ sơ mời chào giá cạnh tranh (Chi tiết Phụ lục 2)
- Dự toán:

- Giá dự toán: 2.279.620.000 đồng (Bằng chữ: Hai tỷ, hai trăm bảy mươi chín triệu, sáu trăm hai mươi ngàn đồng ./.) (Chi tiết tại Phụ lục 3).

- Nguồn vốn: Viện trợ ODA không hoàn lại do Ngân hàng Thế giới tài trợ từ nguồn hỗ trợ của Quỹ Phát triển xã hội Nhật Bản.

Điều 2. Giao Cục Trợ giúp pháp lý và Nhóm thực hiện dự án WB căn cứ nội dung phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, thực hiện các bước tiếp theo đúng theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Cục Trợ giúp pháp lý, Nhóm thực hiện Dự án WB và các thành viên của Ban Quản lý dự án chuyên trách của Bộ Tư pháp và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: VT.



PHỤ LỤC 1. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU GÓI THẦU RFQ-07

Gói thầu RFQ-07 (Hoạt động 1.3.2.1): Xây dựng tài liệu truyền thông (ví dụ như dưới hình thức: tờ rơi, tờ gấp, videos, đồ họa thông tin, bằng tiếng dân tộc thiểu số,...) phục vụ tập huấn và tuyên truyền

(Kèm theo Quyết định số 03/QĐ-BQLDACT ngày 27/2/2025 của Ban Quản lý dự án chuyên trách của Bộ Tư pháp)

ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

Tên Dự án:	Dự án “Tăng cường trợ giúp pháp lý cho người nghèo và đối tượng yếu thế” do Ngân hàng thế giới tài trợ từ nguồn hỗ trợ của Quỹ Phát triển xã hội Nhật Bản
Gói thầu RFQ-07 (Hoạt động 1.3.2.1):	Xây dựng tài liệu truyền thông (ví dụ như dưới hình thức: tờ rơi, tờ gấp, videos, đồ họa thông tin, bằng tiếng dân tộc thiểu số,...) phục vụ tập huấn và tuyên truyền
Số lượng:	01 Công ty cung ứng dịch vụ trong nước
Mục đích:	Xây dựng tài liệu truyền thông (ví dụ như dưới hình thức: tờ rơi, tờ gấp, videos, đồ họa thông tin, bằng tiếng dân tộc thiểu số,...) phục vụ tập huấn và tuyên truyền, góp phần nâng cao khả năng tiếp cận TGPL của người dân, trong đó có người dân tộc Mông, Thái trong lĩnh vực dân sự, hôn nhân gia đình, hành chính (với các nội dung cụ thể về ly hôn, bạo lực gia đình, thừa kế, lao động tiếp cận đất đai, tài chính...)
Địa điểm:	Hà Nội và các địa phương được lựa chọn trong quá trình thực hiện Dự án
Thời gian:	Năm 2025 - 2026
Giám sát hợp đồng	Bộ Tư pháp
Hạn nộp hồ sơ	Từ ngày/...../2025 đến ngày/...../2025

I. BỐI CẢNH VÀ THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN

1. Thông tin chung về dự án

Dự án “Tăng cường trợ giúp pháp lý cho người nghèo và đối tượng yếu thế” do Ngân hàng thế giới tài trợ từ nguồn hỗ trợ của Quỹ Phát triển xã hội Nhật Bản. Cơ quan chủ quản của Dự án là Bộ Tư pháp. Dự án được thực hiện trong 4 năm: 2022-2026 tại Hà Nội, Điện Biên, Yên Bái và các tỉnh, thành phố khác được lựa chọn trong quá trình thực hiện Dự án.

Dự án được phê duyệt và thực hiện phù hợp với chủ trương thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, nâng cao đời sống nhân dân, xóa đói, giảm nghèo, thúc đẩy phát triển kinh tế vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số... được nêu tại Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XIII và Nghị quyết số 142/2016/QH13 của Quốc hội về Kế hoạch phát

triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025, Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 và Chỉ thị số 18/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025, Quyết định số 1252/QĐ-TTg ngày 26/9/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch tăng cường thực thi hiệu quả Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị và các khuyến nghị của Ủy ban nhân quyền Liên hợp quốc, trong đó giao Bộ Tư pháp “tăng số lượng các hoạt động trợ giúp pháp lý, đặc biệt là trợ giúp pháp lý cho các đối tượng dễ bị tổn thương, trong đó có nạn nhân của hành vi xâm phạm quyền dân sự và chính trị”.

Trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý (GPL), Dự án phù hợp với mục tiêu trọng tâm, định hướng của Đề án đổi mới công tác GPL giai đoạn 2021 - 2025 và Luật GPL năm 2017, theo đó lấy người được GPL là trung tâm, nâng cao chất lượng GPL, tập trung thực hiện vụ việc GPL, truyền thông về GPL và thu hút xã hội tham gia thực hiện GPL.

2. Mục tiêu của Dự án

Dự án có mục tiêu tổng thể là cải thiện việc cung cấp dịch vụ GPL và thúc đẩy trao quyền pháp lý cho các đối tượng thụ hưởng dịch vụ GPL, tập trung vào các tỉnh được lựa chọn tại khu vực miền núi phía Bắc.

Các mục tiêu cụ thể bao gồm:

- Nâng cao nhận thức của người dân về GPL và tăng cường khả năng tiếp cận và sử dụng dịch vụ GPL của người dân.
- Nâng cao chất lượng, hiệu quả dịch vụ GPL.
- Tăng cường sự tham gia GPL của tổ chức xã hội phù hợp với quy định của pháp luật Việt Nam.

3. Các hợp phần của Dự án

Dự án có 4 hợp phần, cụ thể như sau:

+ **Hợp phần 1:** Nâng cao khả năng tiếp cận GPL của người dân ở cơ sở, đặc biệt là nhóm người nghèo, dân tộc thiểu số và những người dễ bị tổn thương khác ở khu vực miền núi phía Bắc. Hợp phần này tập trung giải quyết khó khăn, vướng mắc hiện nay là người dân chưa sử dụng nhiều dịch vụ GPL (mặc dù không phải trả phí);

+ **Hợp phần 2:** Tập trung vào việc nâng cao năng lực một cách toàn diện (bao gồm các kỹ năng thực hiện GPL và kỹ năng mềm) của những người thực hiện GPL và các công chức có liên quan như thẩm phán, kiểm sát viên, điều tra viên,... trong thực hiện GPL nhằm nâng cao nhận thức, tạo sự phối hợp, liên kết, qua đó giúp cho các hoạt động GPL được thực hiện hiệu quả, có chất lượng;

+ **Hợp phần 3:** Hướng tới việc thí điểm thực hiện một số hoạt động nhằm nâng cao chất lượng TGPL. Hợp phần này gồm các hoạt động huy động sự tham gia của các tổ chức xã hội có đủ điều kiện trong thực hiện các hoạt động TGPL gắn với việc cải thiện đời sống của người được TGPL có tính bền vững và đề xuất việc thiết kế một hệ thống kiểm soát chặt chẽ chất lượng dịch vụ TGPL.

+ **Hợp phần 4:** Quản lý dự án, hành chính, theo dõi và đánh giá, phổ biến thông tin.

II. NỘI DUNG CỦA GÓI THẦU

1. Dự kiến mục tiêu công việc

Xây dựng tài liệu truyền thông (ví dụ như dưới hình thức: tờ rơi, tờ gấp, videos, đồ họa thông tin, băng tiếng dân tộc thiểu số,...) để nâng cao nhận thức về TGPL, góp phần nâng cao khả năng tiếp cận TGPL của người dân.

2. Dự kiến phạm vi công việc

Đơn vị cung ứng dịch vụ dự kiến sẽ thực hiện các hoạt động sau:

- Nghiên cứu các văn bản quy phạm pháp luật về TGPL, luật dân sự, luật hôn nhân gia đình, hành chính (với nội dung tập trung vào các vấn đề như ly hôn, bạo lực gia đình, thừa kế, lao động tiếp cận đất đai, tài chính...), đặc biệt là các nội dung cụ thể về kết hôn, ly hôn, định đoạt tài sản chung của vợ chồng, bạo lực gia đình,...) và các tài liệu có liên quan để đề xuất xây dựng tài liệu truyền thông, hình thức truyền thông phù hợp, dễ hiểu với các nhóm chịu nhiều hạn chế khác nhau (ngôn ngữ, nhận thức, nạn nhân bị bạo lực,...).

- Tham gia các cuộc họp, các buổi thảo luận chuyên môn với Cục Trợ giúp pháp lý, Ban Quản lý dự án, soạn thảo nội dung tờ gấp pháp luật trong trường hợp cần thiết.

- Chỉnh lý, hoàn thiện nội dung tài liệu truyền thông trên cơ sở ý kiến của các bên liên quan.

- Dịch tài liệu truyền thông sang Tiếng dân tộc Mông, Thái theo yêu cầu của Ban quản lý dự án.

- Chia sẻ tài liệu đã hoàn thành.

- Nộp sản phẩm cuối cùng cho Ban quản lý dự án theo đúng tiến độ đã thỏa thuận.

- Các công việc khác có liên quan đến việc xây dựng nội dung truyền thông để đạt được mục tiêu công việc nói trên.

3. Dự kiến thời gian, địa điểm thực hiện và kết quả

3.1. Dự kiến thời gian thực hiện: Kể từ ngày ký hợp đồng đến tháng 12/2026.

3.2. Dự kiến địa điểm thực hiện: Hà Nội và một số địa phương được lựa chọn.

3.3. Dự kiến kết quả:

STT	Nhiệm vụ	Thời hạn
I	Kế hoạch triển khai các công việc nêu tại Mục 2 Phạm vi công việc	Gửi Ban Quản lý dự án chậm nhất sau 05 ngày làm việc kể từ ngày ký hợp đồng
II	Để chuẩn bị công việc này, Công ty tư vấn phải rà soát tài liệu, nghiên cứu thêm văn bản pháp luật về GPL, Luật dân sự, Hôn nhân và Gia đình, hành chính để tham vấn ý kiến	
III	Xây dựng tài liệu truyền thông (ví dụ như dưới hình thức: tờ rơi, tờ gấp, videos, đồ họa thông tin, bằng tiếng dân tộc thiểu số,...)	
1.	Xây dựng sản phẩm truyền thông bằng tiếng Việt về GPL trong lĩnh vực như dân sự, hôn nhân gia đình, hành chính (với các nội dung cụ thể như: về ly hôn, bạo lực gia đình, thừa kế, lao động tiếp cận đất đai, tài chính...), trong đó nội dung phù hợp với nhóm đối tượng thụ hưởng là nhóm đối tượng dễ bị tổn thương như trẻ em, phụ nữ, người khuyết tật, người dân tộc thiểu số, người bị ảnh hưởng bởi Covid-19...; hình ảnh phải rõ ràng, sắc nét, đạt thẩm mỹ, bộ cục thông tin phải khoa học, cô đọng, dễ hiểu, phù hợp với quy định pháp luật.	Gửi Ban Quản lý dự án chậm nhất sau 20 ngày làm việc kể từ ngày ký hợp đồng và chuyển lại Ban QLDA duyệt nội dung, tiếp tục hoàn thiện theo yêu cầu của Ban QLDA trong thời gian 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu của Ban QLDA (nếu có)
2.	Gửi dự thảo nội dung để lấy ý kiến Cục Trợ giúp pháp lý và hoàn thành sau khi được Cục Trợ giúp pháp lý nhất trí về nội dung	
3.	Dịch nội dung các sản phẩm truyền thông về GPL trong lĩnh vực dân sự, hôn nhân gia đình, hành chính từ tiếng Việt sang tiếng Mông hoặc Thái trong trường hợp yêu cầu	Theo yêu cầu của Ban Quản lý dự án
4.	Sản phẩm truyền thông về GPL theo đề xuất nội dung công việc tại mục 4 của TOR này	Thực hiện theo Hợp đồng
5.	Gửi sản phẩm truyền thông đến một số Trung tâm GPL	Thực hiện theo Hợp đồng

- Sản phẩm truyền thông về trợ giúp pháp lý phù hợp với mục tiêu và phạm vi công việc tại mục 1, 2 nêu trên và mục 4 của TOR này.

4. Dự kiến yêu cầu về tài chính và đề xuất nội dung công việc theo từng hạng mục

4.1. Dự kiến mục tiêu công việc

Xây dựng tài liệu truyền thông về trợ giúp pháp lý (dưới hình thức như: tờ rơi, tờ gấp, videos, đồ họa thông tin, trong trường hợp yêu cầu thì dịch sang tiếng dân tộc Mông hoặc Thái) cho các đối tượng được GPL không chỉ về cách tiếp cận GPL mà còn bao gồm kiến thức pháp lý cơ bản liên quan đến đời sống, phát triển sinh kế và tiếp cận công lý như luật dân sự, gia đình, hành chính (với các nội dung cụ thể về ly hôn, bạo lực gia đình, thừa kế, lao động, tiếp cận đất đai, tài chính,...)

4.2. Dự kiến yêu cầu

4.2.1. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính

Phương pháp giá thấp nhất.

Bước 1. Xác định giá dự thầu, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định ưu đãi (nếu có);

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: Trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), sau khi tính ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

4.2.2. Đề xuất nội dung công việc theo từng hạng mục

4.2.2.1. Xây dựng, thiết kế và in ấn tờ rơi, tờ gấp pháp luật về trợ giúp pháp lý liên quan đến đời sống, phát triển sinh kế và tiếp cận công lý như luật dân sự, hôn nhân và gia đình, hành chính (với các nội dung cụ thể về ly hôn, bạo lực gia đình, thừa kế, lao động, tiếp cận đất đai, tài chính...), trong trường hợp yêu cầu thì dịch sang tiếng dân tộc Mông hoặc Thái, cụ thể:

- Số lượng tờ gấp: dự kiến 400.000 tờ gấp với 15 loại dự kiến nội dung như sau:

+ Quyền được trợ giúp pháp lý của người khuyết tật có khó khăn về tài chính và các đối tượng khác trong lĩnh vực pháp luật hành chính: 31.000 tờ gấp;

+ Trợ giúp pháp lý cho người thuộc hộ nghèo trong lĩnh vực pháp luật hành chính: 26.000 tờ gấp;

+ Trợ giúp pháp lý và các quy định của pháp luật về bạo lực gia đình: 26.000 tờ gấp;

+ Trợ giúp pháp lý và các quy định của pháp luật về nhận nuôi con nuôi: 26.000 tờ gấp;

+ Trợ giúp pháp lý và các quy định của pháp luật về khai sinh: 26.000 tờ gấp;

- + Trợ giúp pháp lý cho người có công với cách mạng và các đối tượng khác trong lĩnh vực pháp luật hành chính: 31.000 tờ gấp;
 - + Trợ giúp pháp lý và các quy định của pháp luật về thừa kế: 26.000 tờ gấp;
 - + Trợ giúp pháp lý và các quy định của pháp luật về hợp đồng lao động: 26.000 tờ gấp;
 - + Trợ giúp pháp lý và các quy định của pháp luật về chia tài sản khi ly hôn: 26.000 tờ gấp;
 - + Trợ giúp pháp lý và các quy định của pháp luật về tặng cho quyền sử dụng đất: 26.000 tờ gấp;
 - + Trợ giúp pháp lý và quyền đăng ký kết hôn: 26.000 tờ gấp;
 - + Trợ giúp pháp lý và hoà giải tranh chấp đất đai: 26.000 tờ gấp;
 - + Quyền và nghĩa vụ của người được trợ giúp pháp lý trong lĩnh vực đất đai: 26.000 tờ gấp;
 - + Trợ giúp pháp lý và các quy định của pháp luật về miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất cho người nghèo: 26.000 tờ gấp;
 - + Trợ giúp pháp lý và các quy định của pháp luật về chuyển nhượng quyền sử dụng đất: 26.000 tờ gấp.
- Kích thước sản phẩm (cm): 21 x 29,7 (A4)
 - Chất liệu: Giấy Couches định lượng 150g/m²
 - In màu
 - Số mặt in: 2 mặt
 - Gia công: gấp làm 3, xén thành phẩm
- Về nội dung, thiết kế tờ gấp pháp luật: Lựa chọn nội dung phù hợp với lĩnh vực, nhóm đối tượng theo yêu cầu để xây dựng tờ gấp pháp luật; hình ảnh tờ gấp pháp luật phải rõ ràng, sắc nét, đạt thẩm mỹ, bố cục thông tin phải khoa học, cô đọng, dễ hiểu, phù hợp với người dân có những hạn chế đặc thù (ngôn ngữ, nhận thức, nạn nhân bị bạo lực). Phải được bên mời thầu đồng ý về nội dung tờ gấp.
 - Đơn vị cung ứng dịch vụ phải có file thiết kế demo.
 - Đơn vị cung ứng dịch vụ phải có khả năng sẵn sàng thực hiện các nghĩa vụ của nhà thầu như bảo hành, cung cấp sản phẩm thay thế hoặc cung cấp các dịch vụ sau bán hàng khác cho bên mời thầu. Trong thời gian bảo hành, nếu phát hiện sản phẩm in bị lỗi về kỹ thuật (hư hỏng, khiếm khuyết, lỗi do in ấn bị mờ, nhòe chữ đọc không rõ nét ...), bên mời thầu sẽ có văn bản thông báo. Trong vòng 24 giờ kể từ ngày nhận được thông báo, đơn vị cung ứng dịch vụ phải thay đổi mới 100%.

- Đơn vị cung ứng dịch vụ phải đảm bảo tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về vệ sinh, an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường khi thực hiện gói thầu.

- Đơn vị cung ứng dịch vụ cam kết tuyệt đối bảo mật về dữ liệu, không được phép cung cấp file in hay dữ liệu cho đơn vị khác.

- Các loại tờ gấp pháp luật sau khi in ấn được gửi đến 15 -20 Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước các tỉnh/TP để họ gửi đến người dân. Đơn vị cung ứng dịch vụ phải đảm bảo tuân thủ đúng luật và các văn bản hướng dẫn liên quan đến việc in ấn, phát hành tờ gấp pháp luật theo quy định của luật hiện hành.

4.2.2.2. Xây dựng videos, đồ họa thông tin về trợ giúp pháp lý (trong trường hợp yêu cầu thì dịch sang tiếng dân tộc Mông hoặc Thái) trong lĩnh vực như dân sự, hôn nhân gia đình, hành chính (với các nội dung cụ thể về ly hôn, bạo lực gia đình, thừa kế, lao động tiếp cận đất đai, tài chính...):

- Xây dựng 15 - 18 videos, đồ họa thông tin về trợ giúp pháp lý thiết kế 2D trong đó có videos có nội dung cụ thể về ly hôn, bạo lực gia đình, thừa kế, lao động tiếp cận đất đai, tài chính... và dịch sang tiếng dân tộc Mông hoặc Thái theo yêu cầu của bên mời thầu. Thời lượng: 06 - 09 phút/videos.

- Xây dựng đề cương nội dung kịch bản các videos, đồ họa thông tin về trợ giúp pháp lý có ý nghĩa truyền thông tốt, phù hợp với công tác trợ giúp pháp lý. Đề cương nội dung các kịch bản phải được bên mời thầu phê duyệt.

- Videos, đồ họa thông tin về trợ giúp pháp lý: phải có kịch bản, demo sản phẩm đồ họa một trong các lĩnh vực có nội dung cụ thể về ly hôn, bạo lực gia đình, thừa kế, lao động tiếp cận đất đai, tài chính... và dịch sang tiếng dân tộc Mông hoặc Thái.

- Có đề xuất giải pháp, phương pháp thực hiện gói thầu.

- Có Kế hoạch chi tiết cụ thể triển khai thực hiện gói thầu.

5. Dự kiến tài liệu, thiết bị được cung cấp và chế độ báo cáo

Đơn vị cung ứng dịch vụ chủ động bố trí trang thiết bị làm việc, có thể đề nghị Ban Quản lý dự án chuyên trách Bộ Tư pháp cung cấp các tài liệu tham khảo (nếu có).

Đơn vị cung ứng dịch vụ định kỳ cập nhật tiến độ công việc cho Ban Quản lý dự án chuyên trách Bộ Tư pháp theo kế hoạch hoạt động.

6. Cách thức lựa chọn

Theo phân công, Ban Quản lý dự án chuyên trách Bộ Tư pháp sẽ lựa chọn đơn vị cung cấp thông qua cơ chế lựa chọn cạnh tranh phù hợp với hướng dẫn của Word Bank.

7. Dự kiến cách thức nộp hồ sơ

Các đơn vị nộp hồ sơ cho Ban Quản lý dự án chuyên trách của Bộ Tư pháp qua địa chỉ: Nhà N3, Trụ sở Bộ Tư pháp, số 60 Trần Phú, Ba Đình, Hà Nội. Mọi thông tin chi tiết liên hệ: Ông Nguyễn Quang Huy, Số điện thoại: 024.6273.9521; Email: bqldact.moj@gmail.com.

Hạn nộp hồ sơ: Từ ngày/...../2025 đến ngày/...../2025.

Chú ý: Ban Quản lý dự án chuyên trách của Bộ Tư pháp sẽ không trả lại hồ sơ bản cứng mà đơn vị đã nộp./.